ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 7013 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, cập nhật Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, cập nhật Quyết định số 4819/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phát triển đô thị ngày 24 tháng 8 năm 2026;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 260/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển;

Căn cứ Quyết định số 4819/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, cập nhật Quyết định số 4819/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư vào Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 3450/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghệ cao – Giai đoạn I;

Căn cứ Quyết định số 5625/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu Công nghệ cao giai đoạn II tỷ lệ 1/2000;

Căn cứ Quyết định số 4581/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu vực phía Đông rạch Lân thuộc Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II;

Căn cứ Quyết định số 5691/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh Giai đoạn II Khu vực phía Tây rạch Lân;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-KCNC ngày 29 tháng 6 năm 2026 và Quyết định số 189/QĐ-KCNC ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tỷ lệ 1/2000 giai đoạn I và giai đoạn II;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao tại Tờ trình số 86/TTr-KCNC ngày 09 tháng 9 năm 2026, ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 29283/STC-DNKTTT ngày 06 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, cập nhật Điều 1 của Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục (cập nhật) dự án thu hút đầu tư tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030 *(đính kèm).*

Danh mục dự án thu hút đầu tư tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 – 2030 này là danh mục cập nhật Danh mục dự án thu hút

đầu tư vào Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 – 2030 tại Quyết định số 4819/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2024 và tại Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố; không làm thay đổi định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển của Khu Công nghệ cao.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Tài chính tổng hợp vào Danh mục dự án kêu gọi đầu tư của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Giao Ban Quản lý Khu Công nghệ cao:

2.1. Tổ chức công bố Danh mục dự án thu hút đầu tư tại Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030; phối hợp với Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC) công bố công khai Danh mục dự án trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố, Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý và tổ chức các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư hiệu quả theo quy định.

2.2. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các sở, ngành liên quan tiếp tục rà soát, bảo đảm tính pháp lý, quy hoạch, môi trường và hạ tầng cho các vị trí kêu gọi đầu tư tiếp theo (nếu có); thường xuyên rà soát quỹ đất đủ điều kiện pháp lý, phù hợp để thu hút đầu tư tại Khu Công nghệ cao, cập nhật vào Danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2026 - 2030.

2.3. Định kỳ rà soát, cập nhật Danh mục dự án thu hút đầu tư khi có thay đổi về chiến lược, kế hoạch phát triển từng thời kỳ, về quy hoạch, về chính sách thu hút công nghệ; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin Điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (DA/CK).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Vinh

DANH MỤC (CẬP NHẬT)
DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ
VÀO KHU CÔNG NGHỆ CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 7013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHỆ CAO:

1. Tiêu chí đối với dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao:

Dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao phải đáp ứng quy định tại Luật Phát triển đô thị năm 2026, Luật Đầu tư năm 2025, Luật Công nghệ cao năm 2025, Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 260/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công nghệ cao và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao phải đáp ứng đồng thời các nhóm tiêu chí sau:

a) Tiêu chí mang tính nguyên tắc:

- Đáp ứng tiêu chí dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao (Khu CNC) tại Điều 26 Nghị định số 260/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật công nghệ cao.

- Công nghệ phù hợp danh mục Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược; Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

b) Tiêu chí ưu tiên:

- Dự án có lộ trình và cam kết hướng đến phát thải ròng bằng "0" (Net Zero) chậm nhất đến năm 2045.

- Đảm bảo đầy đủ các quy định về môi trường theo quy định hiện hành và quy định bảo vệ môi trường của Khu Công nghệ cao ban hành kèm Quyết định số 340/QĐ-KCNC ngày 16/9/2025 của Trưởng ban Ban Quản lý trước khi triển khai dự án; có phương án về công nghệ xử lý chất thải và biện pháp giảm thiểu tác động môi trường; có xác định cụ thể vốn đầu tư cho bảo vệ môi trường.

- Dự án phải cam kết có các nội dung sau: (1) Tiết giảm, tái sử dụng, tái chế và phân loại chất thải tại nguồn; hạn chế, tiến tới không sử dụng túi ni-lông khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần; trồng và bảo vệ cây xanh, phát triển mảng xanh; hướng tới nền kinh tế xanh; (2) Ưu tiên sử dụng năng lượng tái tạo, tỷ

lệ sử dụng năng lượng tái tạo trên tổng năng lượng sơ cấp: đến năm 2030 đạt tối thiểu 20%, đến năm 2045: đạt tối thiểu 65%-70%; (3) Có giải pháp sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm năng lượng, tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng so với kịch bản phát triển bình thường đạt khoảng 7 - 10% vào năm 2030 và khoảng 14 - 20% vào năm 2045; (4) Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường ở mức 15 - 35% vào năm 2030, lên mức 70 - 80% vào năm 2045.

- Dự án có các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm năng lượng, áp dụng các tiêu chuẩn công trình xanh (LEED, LOTUS, EDGE...) theo Quy chế bảo vệ môi trường của Khu Công nghệ cao (ban hành kèm Quyết định số 340/QĐ-KCNC ngày 16/9/2025 của Trưởng ban Ban Quản lý).

- Đối với dự án Trung tâm dữ liệu (Data Center), chỉ số Hiệu quả sử dụng năng lượng (PUE - Power Usage Effectiveness) phải đạt dưới 1,3 (PUE là chỉ số đo lường hiệu quả sử dụng năng lượng của trung tâm dữ liệu, PUE càng gần 1,0 càng hiệu quả).

2. Hình thức kêu gọi đầu tư: Kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước (FDI).

3. Ưu đãi đầu tư:

Nhà đầu tư thực hiện dự án tại Khu Công nghệ cao được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm:

- Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp: Áp dụng thuế suất ưu đãi, miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

- Ưu đãi về thuế nhập khẩu: Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa tạo tài sản cố định; nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được.

- Ưu đãi về tiền thuê đất: Miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Các ưu đãi khác (nếu có): Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Các mức ưu đãi cụ thể sẽ được áp dụng theo quy định của pháp luật có hiệu lực tại thời điểm nhà đầu tư thực hiện thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư.

4. Giá thuê đất:

- Theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại thời điểm về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại thời điểm về mức tỷ lệ phần trăm tính đơn giá thuê đất trả tiền hàng năm trong Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

- Theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại thời điểm về hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án:

- Đối với dự án thuê đất: sau hai mươi (20) ngày kể từ ngày Danh mục này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố, Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (www.shtp.hochiminhcity.gov.vn).

- Đối với dự án thuê nhà xưởng xây sẵn, văn phòng: khi nhà đầu tư có dự án phù hợp.

6. Đầu mối liên hệ:

BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Địa chỉ: Lô T2–3, Đường D1, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (+84 28) 3736 0293.

Fax: (+84 28) 3736 0292.

Email: xtdt.shtp@tphcm.gov.vn.

Website: www.shtp.hochiminhcity.gov.vn.

B. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ:

1. DỰ ÁN ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN

1.1 Lô E2b-2

Tên dự án	**Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất**
Địa điểm, diện tích và mục đích sử dụng đất	- Lô E2b-2, Đường D1, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. - Diện tích: 8.978 m^2 - Đất dành cho hoạt động Đào tạo, nghiên cứu.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo / Trung tâm Nghiên cứu phát triển - đào tạo trong lĩnh vực công nghệ cao ưu tiên thu hút: (i) Điện tử, Vi mạch bán dẫn; (ii) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; (iii) Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Công nghệ	Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau: * Công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ. (1) Công nghệ chip bán dẫn.

	(2) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến. (3) Công nghệ hàng không và vũ trụ. * Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Sản phẩm công nghệ cao	Ưu tiên một hoặc một số sản phẩm công nghệ cao của dự án trong danh sách sau: * Sản phẩm công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Công nghệ chip bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ hàng không và vũ trụ. * Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 11.530.230 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại Quyết định số 188/QĐ-KCNC ngày 29/6/2026; quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 113/QĐ-KCNC ngày 03/8/2010; phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 49/QĐ-KCNC ngày 26/3/2014. Mật độ xây dựng tối đa 40%; Tỷ lệ cây xanh ≥ 30%; Hệ số sử dụng đất tối đa 5,0 lần; Tầng cao 7÷11 (QHCT 1/500), tối đa 16 (theo QHPK 1/2000); Khoảng lùi đường D1 (lộ giới 50m): tối thiểu 20m, khoảng lùi đối với các ranh đất còn lại theo Quyết định số 49/QĐ-KCNC ngày 26/3/2014. Hạ tầng kỹ thuật kết nối:

	Có tuyến cấp điện 22kV, tuyến cấp nước D150, tuyến thoát nước thải D300, viễn thông đầy đủ
Hiện trạng	Đất trống, đã san lấp.

1.2 Lô E5-7

Tên dự án	**Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất**
Địa điểm, diện tích và mục đích sử dụng đất	- Lô E5-7, Đường D8, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. - Diện tích: 9.557,7 m^2. - Đất dành cho hoạt động Đào tạo, nghiên cứu.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo / Trung tâm Nghiên cứu phát triển - đào tạo trong lĩnh vực công nghệ cao ưu tiên thu hút: (i) Điện tử, Vi mạch bán dẫn; (ii) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; (iii) Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Công nghệ	Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau: * Công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ. (1) Công nghệ chip bán dẫn. (2) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến. (3) Công nghệ hàng không và vũ trụ. * Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Sản phẩm công nghệ cao	Ưu tiên một hoặc một số sản phẩm công nghệ cao của dự án trong danh sách sau: * Sản phẩm công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Công nghệ chip bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ hàng không và vũ trụ.

	* Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 11.530.230 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại Quyết định số 188/QĐ-KCNC ngày 29/6/2026; quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 113/QĐ-KCNC ngày 03/8/2010; phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 49/QĐ-KCNC ngày 26/3/2014. Mật độ xây dựng tối đa 40%; Tỷ lệ cây xanh ≥ 30%; Hệ số sử dụng đất tối đa 5,0 lần; tầng cao 5÷7 (QHCT 1/500), tối đa 16 (theo QHPK 1/2000); Khoảng lùi đường D8 (lộ giới 24m): tối thiểu 15m, khoảng lùi đối với các ranh đất còn lại theo Quyết định số 49/QĐ-KCNC ngày 26/3/2014. Hạ tầng kỹ thuật kết nối: - Có tuyến cấp điện 22kV, tuyến cấp nước D150, viễn thông. - Chưa có tuyến thoát nước thải.
Hiện trạng	Đất trống, đã san lấp.

1.3 Lô E2a-8

Tên dự án	**Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất**
Địa điểm, diện tích và mục đích sử dụng đất	- Lô E2a-8, Đường N10, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. - Diện tích: 1,43 ha - Đất dành cho hoạt động Đào tạo, nghiên cứu.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo / Trung tâm Nghiên cứu phát triển - đào tạo trong lĩnh vực công nghệ cao ưu tiên thu hút:

	(i) Điện tử, Vi mạch bán dẫn; (ii) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; (iii) Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Công nghệ	Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau: * Công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ. (1) Công nghệ chip bán dẫn. (2) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến. (3) Công nghệ hàng không và vũ trụ. * Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Sản phẩm công nghệ cao	Ưu tiên một hoặc một số sản phẩm công nghệ cao của dự án trong danh sách sau: * Sản phẩm công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Công nghệ chip bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ hàng không và vũ trụ. * Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 11.530.230 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại các Quyết định số 189/QĐ-KCNC ngày 29/6/2026; quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 113/QĐ-KCNC ngày 03/8/2010; phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 49/QĐ-KCNC ngày 26/3/2014.

	Mật độ xây dựng tối đa 40%; Tỷ lệ cây xanh ≥ 30%; Hệ số sử dụng đất tối đa 5,0 lần; tầng cao 3÷5 (QHCT 1/500), tối đa 16 (theo QHPK 1/2000); Khoảng lùi đường N10 (lộ giới 19m): tối thiểu 10m, khoảng lùi đối với các ranh đất còn lại theo Quyết định số 49/QĐ-KCNC ngày 26/3/2014. Hạ tầng kỹ thuật kết nối: Có tuyến điện trung thế 22kV, tuyến cấp nước D150 (âm dưới vỉa hè đường N10), tuyến thoát nước thải D300 (âm dưới vỉa hè đường N10), hạ tầng viễn thông thụ động.
Hiện trạng	Đất trống, chưa san lấp. Đất đang tiến hành thực hiện thủ tục thu hồi.

2. DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ CAO

2.1 Lô I-1b-2

Tên dự án	**Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất**
Địa điểm và diện tích	- Lô I-1b-2, Đường N1, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. - Diện tích: 25.296,40 m^2 - Đất dành cho dự án hoạt động Sản xuất công nghiệp, kho bãi.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Nhà máy sản xuất sản phẩm công nghệ cao trong lĩnh vực: (i) Điện tử, Vi mạch bán dẫn; (ii) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; (iii) Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Công nghệ	Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau: * Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.

Sản phẩm công nghệ cao	Ưu tiên một hoặc một số sản phẩm công nghệ cao của dự án trong danh sách sau: * Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 20.457.849 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại Quyết định số 188/QĐ-KCNC ngày 29/6/2026; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 16/3/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 – Giai đoạn I. Mật độ xây dựng: tối đa 60%; Tỷ lệ cây xanh ≥ 20%; Tầng cao tối đa 06 (≤ 35m); Hệ số sử dụng đất tối đa 3,6 lần; Khoảng lùi Đường N1 (lộ giới 24m): tối thiểu 15m; khoảng lùi đối với dự án liền kề: cách ranh tối thiểu 5m. Hạ tầng kỹ thuật kết nối: Có tuyến cấp điện 22kV, tuyến cấp nước D150, thoát nước thải D300, viễn thông đầy đủ.
Hiện trạng	Đất trống, đã san lấp.

2.2 Lô HT-4-1

Tên dự án	**Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất**
Địa điểm và diện tích	- Địa điểm: **Lô HT-4-1**, Đường D16, D18, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích: 0,5 ha. - Đất dành cho dự án hoạt động Sản xuất công nghiệp, kho bãi.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Nhà máy sản xuất sản phẩm công nghệ cao trong lĩnh vực: (i) Điện tử, Vi mạch bán dẫn; (ii) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến;

	(iii) Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Công nghệ	Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau: * Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Sản phẩm công nghệ cao	Ưu tiên một hoặc một số sản phẩm công nghệ cao của dự án trong danh sách sau: * Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 20.457.849 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại các Quyết định số 189/QĐ-KCNC ngày 29/6/2026; Quyết định số 5625/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II tỷ lệ 1/2000. Mật độ xây dựng: tối đa 60%; Tỷ lệ cây xanh ≥ 20%; Tầng cao tối đa 06 (≤ 35m); Hệ số sử dụng đất tối đa 3,6 lần; Khoảng lùi Đường D16 (lộ giới 24m): tối thiểu 15m, khoảng lùi Đường D18 (lộ giới 24m): tối thiểu 15m, khoảng lùi đối với dự án liền kề: cách ranh tối thiểu 5m. Hạ tầng kỹ thuật kết nối: Có tuyến điện trung thế 22kV, tuyến cấp nước D150 (âm dưới vỉa hè Đường D16, D18), tuyến thoát nước thải D300 (âm dưới vỉa hè Đường D16, D18), hạ tầng viễn thông thụ động.

Hiện trạng	Đất chưa san lấp.

2.3 Lô HT-4-4

Tên dự án	**Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất**
Địa điểm và diện tích	- Địa điểm: **Lô HT-4-4**, Đường D17, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Diện tích: 0,52 ha. - Đất dành cho dự án hoạt động Sản xuất công nghiệp, kho bãi.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Nhà máy sản xuất sản phẩm công nghệ cao trong lĩnh vực: (i) Điện tử, Vi mạch bán dẫn; (ii) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; (iii) Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Công nghệ	Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau: * Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Sản phẩm công nghệ cao	Ưu tiên một hoặc một số sản phẩm công nghệ cao của dự án trong danh sách sau: * Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 20.457.849 đô la Mỹ/ha (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Chỉ tiêu quy hoạch của Khu đất và hiện trạng khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại các Quyết định số 189/QĐ-KCNC ngày 29/6/2026; Quyết định số 5625/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án quy

	hoạch chi tiết Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II tỷ lệ 1/2000. Mật độ xây dựng: tối đa 60%; Tỷ lệ cây xanh ≥ 20%; Tầng cao tối đa 06 (≤ 35m); Hệ số sử dụng đất tối đa 3,6 lần; Khoảng lùi Đường D17 (lộ giới 24m): tối thiểu 10m, khoảng lùi đối với dự án liền kề: cách ranh tối thiểu 5m. Hạ tầng kỹ thuật kết nối: Có tuyến điện trung thế 22kV, tuyến cấp nước D150 (âm dưới vỉa hè Đường D17), tuyến thoát nước thải D300 (âm dưới vỉa hè Đường D17), hạ tầng viễn thông thụ động.
Hiện trạng	Đất chưa san lấp.

3. DỰ ÁN CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CAO

3.1 Lô TC-2

Tên dự án	**Tên dự án do nhà đầu tư đề xuất**
Địa điểm, diện tích và mục đích sử dụng đất	- Địa điểm: Lô TC-2, đường D2, Khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. - Diện tích: 22.915,1 m² - Mục đích: Đất sử dụng vào hoạt động Dịch vụ công nghệ cao.
Lĩnh vực ưu tiên thu hút	Trung tâm dịch vụ khoa học – công nghệ cao đa chức năng (có tích hợp các mục tiêu cung ứng dịch vụ liên quan đến đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển, đào tạo nhân lực chất lượng cao, ươm tạo công nghệ và doanh nghiệp công nghệ cao) trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ chiến lược, tập trung trong lĩnh vực: (i) Điện tử, Vi mạch bán dẫn; (ii) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; (iii) Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Công nghệ	Ưu tiên dự án có sử dụng một hoặc một số trong các công nghệ sau:

	* Công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ. (1) Công nghệ chip bán dẫn. (2) Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến. (3) Công nghệ hàng không và vũ trụ. * Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Sản phẩm công nghệ cao	Ưu tiên một hoặc một số sản phẩm công nghệ cao của dự án trong danh sách sau: * Sản phẩm công nghệ chiến lược theo Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Công nghệ chip bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ hàng không và vũ trụ. * Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo Quyết định số 23/2026/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực Điện tử, Vi mạch bán dẫn; Công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến; Công nghệ thiết kế, chế tạo phương tiện bay không người lái.
Vốn đầu tư	Ưu tiên các dự án đầu tư có suất vốn đầu tư (chi phí đầu tư dự án tính trên một đơn vị diện tích đất) cao hơn 2.600.000.000.000 VNĐ/ha (tương đương 100.000.000 đô la Mỹ/ha), (suất vốn đầu tư trung bình trong phân khu chức năng đó).
Thông tin quy hoạch của Khu đất	Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được quy định theo các đồ án quy hoạch tại các Quyết định số 189/QĐ-KCNC ngày 29/6/2026; Quyết định số 5625/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh – Giai đoạn II tỷ lệ 1/2000. - Mật độ xây dựng: tuân theo các Quy chuẩn, Quy định hiện hành trên cơ sở diện tích lô đất và chiều cao công trình. - Tỷ lệ cây xanh: ≥ 30%. - Tầng cao: tối thiểu 02 tầng, tối đa 30 tầng (≤100m)

	- Hệ số sử dụng đất: ≤9,0 lần (ưu tiên xem xét, lựa chọn các dự án đầu tư có hệ số sử dụng đất bảo đảm đạt đến mức tiệm cận tối đa hệ số sử dụng đất 9,0 lần theo quy hoạch được duyệt). - Khoảng lùi xây dựng: + Đường D2 (lộ giới 50m): khoảng lùi 20m. + Đối với các dự án liền kề: cách ranh giao đất tối thiểu 5m. - Hạ tầng kỹ thuật: + Cấp điện: đã có. + Cấp nước: đã có. + Thoát nước bẩn: đã có. - Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật: theo Quy hoạch chi tiết xây dựng (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000. + Cấp điện: 250kW/ha. + Cấp nước: 20m^3/ha/ngày đêm. + Thoát nước bẩn: 20m^3/ha/ngày đêm.
Hiện trạng	Đất đã san lấp.

C. DỰ ÁN THUÊ NHÀ XƯỞNG XÂY SẴN, VĂN PHÒNG:

- Nhà xưởng xây sẵn cho thuê:

Dự án ứng dụng công nghệ cao để sản xuất sản phẩm công nghệ cao có nhu cầu thuê nhà xưởng xây sẵn, có công nghệ, sản phẩm thuộc các lĩnh vực: điện tử, vi mạch – công nghệ sinh học – cơ khí chính xác, tự động hoá – vật liệu mới, năng lượng mới, cần đáp ứng tiêu chí về nguyên tắc đối với dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao tại **Phần A** nêu trên được thuê nhà xưởng tại các vị trí sau:

+ Nhà xưởng Lô I-3b-1.4;

+ Nhà xưởng Lô I-3b-1.5;

+ Nhà xưởng Lô I-10;

+ Nhà xưởng Lô I-15.

- Văn phòng cho thuê:

Dự án dịch vụ công nghệ cao, có nhu cầu thuê văn phòng, đáp ứng tiêu chí về nguyên tắc đối với dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao tại **Phần A** nêu trên được thuê văn phòng tại các vị trí sau:

+ Toà nhà Onehub Saigon Bund, Lô C1-2, Đường D1;

+ Toà nhà Sacom Chip Sáng, Lô T2-4, Đường D1.